

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục văn bản của UBND tỉnh được giao quy định chi tiết và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 61/TTr-STP ngày 13/4/2026.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản của UBND tỉnh được giao quy định chi tiết và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên (Phụ lục chi tiết kèm theo).

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết có trách nhiệm:

a) Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo tổ chức thực hiện theo quy định của pháp

luật và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về chất lượng, tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết theo Quyết định này.

b) Chủ động phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan kịp thời giải quyết hoặc báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về khó khăn, vướng mắc trong quá trình soạn thảo và đề xuất biện pháp xử lý.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm thực hiện thẩm định văn bản quy định chi tiết, đảm bảo tiến độ, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện theo dõi, đôn đốc việc ban hành văn bản quy định chi tiết của các sở, ngành, đơn vị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tư pháp, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2 Quyết định;
- Bộ Tư pháp (đề b/cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (đề b/cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TDNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Hùng**

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ NỘI DUNG GIAO QUY ĐỊNH THUỘC  
THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Cơ quan đề xuất
<b>I. DANH MỤC VĂN BẢN ĐƯỢC GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT: 04 VĂN BẢN</b>								
1	Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai	01/01/2026	Khoản 2 Điều 8 quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định ban hành hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng từ ngày 01 tháng 01 hàng năm; trường hợp cần thiết, UBND tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung hệ số điều chỉnh giá đất trong năm hoặc cho từng khu vực, vị trí để áp dụng	Quyết định	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các phường, xã	Trước 01/7/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Công văn số 2233/SNNMT-QLĐĐ ngày 10/02/2026)
2	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15	01/01/2026	Điểm c khoản 4 Điều 99 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 24 Điều 1: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học, quyết định danh mục và mức thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục do địa	Quyết định	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Tháng 9/2026	Sở Giáo dục và Đào tạo (Công văn 545/SGDDT-VP ngày 10/02/2026)

			phương quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều này.					
3	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 144/2025/QH15	01/01/2026	Khoản 31 Điều 1 quy định: Đối với quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo trình tự, thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.	Quyết định	Sở Xây dựng	Các sở, ngành và đơn vị liên quan; UBND các phường, xã.	Tháng 6/2026	Sở Xây dựng (Công văn số 1385/SXD-QH ngày 10/02/2026)
4	Luật Dân số 113/2025/QH15	01/7/2026	Điểm b khoản 3 Điều 14 quy định: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách nhà nước, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chính quyền địa phương cấp tỉnh quy định nội dung sau đây: Đối tượng, biện pháp khác để duy trì mức sinh thay thế ngoài quy định tại khoản 1 Điều này.	Quyết định	Sở Y tế		Tháng 6/2026	Sở Y tế (Công văn 1322/SYT-VP ngày 10/02/2026)

## II. DANH MỤC VĂN BẢN ĐƯỢC GIAO QUY ĐỊNH CÁC NỘI DUNG KHÁC: 04 VĂN BẢN

1	Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	01/7/2026	Điểm đ khoản 2 Điều 7 quy định: “Điều 7. Diện tích chuyên dùng 2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, văn bản thể hiện nhiệm vụ đặc thù của cơ	Quyết định	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 6/2026	Sở Tài chính (Công văn số 12754/STC-VP ngày 27/11/2025)
---	---	-----------	---	------------	--------------	---	--------------	---

			quan, tổ chức, nhu cầu sử dụng thực tế và quy định khác có liên quan, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, cụ thể như sau: đ) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật khác có liên quan đối với các cơ quan, tổ chức của địa phương; trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản này.					
--	--	--	---	--	--	--	--	--

2	Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô. được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025)	01/7/2025	Điểm b khoản 2 Điều 17 (sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 2 Nghị định 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025) quy định: Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trừ đơn vị quy định tại điểm c khoản này.	Quyết định	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 6/2026	Sở Tài chính (Công văn số 12754/STC-VP ngày 27/11/2025)
3	Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025)	01/7/2025	Khoản 5 Điều 8 Nghị định 72/2023/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 153/2025/NĐ-CP: Ngoài số xe ô tô đã được xác định theo quy định tại các Điều 9, 11 và 11a Nghị định này, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ, cơ quan Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định số	Quyết định	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 6/2026	Sở Tài chính (Công văn số 12754/STC-VP ngày 27/11/2025)

			lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, tuần tra biên giới, phục vụ người có công, bảo trợ xã hội, phân giới cắm mốc, điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản, vận chuyển máy móc, thiết bị, mẫu thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, quản lý thị trường thuộc phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.					
4	Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025)	01/7/2025	Khoản 7 Điều 21 Nghị định 72/2023/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 2 Nghị định 153/2025-NĐ-CP): “7. Căn cứ quy định tại Nghị định này và điều kiện thực tế của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ	Quyết định	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 6/2026	Sở Tài chính (Công văn số 12754/STC-VP ngày 27/11/2025)

		<p>quốc Việt Nam, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị các tập đoàn kinh tế quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định:</p> <p>a) Việc áp dụng khoản kinh phí sử dụng xe ô tô của các đối tượng quy định tại khoản 2 khoản 3 Điều 8 Nghị định này; riêng các chức danh thuộc cơ quan, đơn vị của Đảng ở địa phương thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều này.</p> <p>b) Hình thức và công đoạn thực hiện khoản kinh phí sử dụng xe ô tô cho các chức danh.</p> <p>c) Đơn giá khoản kinh phí sử dụng xe ô tô, mức khoản kinh phí sử dụng xe ô tô áp dụng cho từng chức danh hoặc từng nhóm chức danh phù hợp với từng thời kỳ”.</p>					
--	--	--	--	--	--	--	--